

Số: *16* /2016/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *20* tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 về Tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ, Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BXD ngày 12 tháng 02 năm 2014 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ, Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2014/TTLT-BXD-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2014 của Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Sở Xây dựng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 777/TTr-SXD ngày 11 tháng 5 năm 2016; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 204/STP-XD&KTrVB ngày 10 tháng 5 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND thành phố, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Thái Nguyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, QHXD(02b), CNN, TH.
(phanh/QĐ01.T6/200b) /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Tuấn

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16 /2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm và mối quan hệ, phối hợp giữa Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng với Ủy ban nhân dân thành phố, huyện, thị xã (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã), ban, ngành có liên quan trong công tác quản lý Nhà nước về kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm trật tự xây dựng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Sở Xây dựng (trực tiếp là Thanh tra Sở Xây dựng và các phòng chuyên môn liên quan).

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện: Phòng Quản lý đô thị thuộc thành phố, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc huyện (sau đây gọi chung là Phòng chuyên môn, đơn vị phụ trách quản lý trật tự xây dựng cấp huyện).

c) Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Ban, ngành có liên quan đến quản lý trật tự xây dựng.

e) Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

f) Công chức, Thanh tra viên thuộc cơ quan Thanh tra Nhà nước ngành Xây dựng, công chức thuộc Ủy ban nhân dân các cấp được phân công quản lý trật tự xây dựng và những tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc xử lý

1. Công trình xây dựng, bộ phận công trình vi phạm trật tự xây dựng phải được phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, triệt để, nghiêm minh, mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật.

2. Hành vi vi phạm về trật tự xây dựng phải được phát hiện kịp thời và phải đình chỉ ngay để xử lý. Việc xử lý phải kiên quyết, chủ động, đúng quy định pháp luật nhằm hạn chế tối đa việc cưỡng chế, tháo dỡ công trình xây dựng vi phạm.

3. Việc xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, đúng quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và công dân cùng tham gia giám sát.

4. Mọi thông tin phản ánh về công trình vi phạm trật tự xây dựng đều phải được kiểm tra, xử lý theo quy định pháp luật.

5. Đảm bảo bí mật về thông tin cá nhân và các thông tin có liên quan đến người cung cấp thông tin về công trình vi phạm trật tự xây dựng.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp phải đồng bộ, thống nhất, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, ban, ngành có liên quan theo quy định của pháp luật, nhằm đảm bảo kịp thời trong quá trình kiểm tra, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng.

2. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, ban, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp giải quyết công việc, tránh chồng chéo, đùn đẩy trong việc quản lý trật tự xây dựng.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình phối hợp phải thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định.

4. Mọi hoạt động của các tổ chức và cá nhân trong phạm vi quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng phải được kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật và được thông tin bằng văn bản về hành vi vi phạm trật tự xây dựng đến các cơ quan liên quan biết để phối hợp xử lý.

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện thống nhất chỉ đạo quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn mình quản lý. Ủy ban nhân dân cấp huyện giao nhiệm vụ cho Phòng chuyên môn, đơn vị phụ trách quản lý trật tự xây dựng cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, xử lý về tình hình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo Phòng chuyên môn, đơn vị phụ trách quản lý trật tự xây dựng cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng trong việc kiểm tra, xử lý vi phạm theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền được pháp luật quy định.

c) Sở Xây dựng chỉ đạo Thanh tra Sở Xây dựng có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn Phòng chuyên môn, đơn vị phụ trách quản lý trật tự xây dựng cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xử lý vi phạm trật tự xây dựng.

5. Mọi biện pháp xử lý hoặc kiến nghị, đề xuất xử lý phải được các thành viên bàn bạc, dân chủ, công khai, đặc biệt là phải có sự thống nhất giữa cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp theo đúng quy định pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 4. Phạm vi phối hợp xử lý các hành vi vi phạm trật tự xây dựng

1. Công trình xây dựng theo quy định của pháp luật phải xin giấy phép xây dựng mà không có giấy phép xây dựng của cấp có thẩm quyền.

2. Công trình xây dựng sai một trong các nội dung giấy phép xây dựng và các bản vẽ thiết kế đã được cơ quan cấp phép đóng dấu thẩm định kèm theo giấy phép xây dựng.

3. Công trình xây dựng sai quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

4. Công trình xây dựng có tác động đến chất lượng công trình lân cận gây lún, nứt, sụp đổ hoặc có nguy cơ gây sụp đổ; ảnh hưởng đến môi trường, cộng đồng dân cư.

5. Công trình xây dựng không che chắn, để rơi vãi vật liệu xây dựng gây ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh; để vật liệu xây dựng không đúng nơi quy định.

6. Các hành vi vi phạm khác liên quan đến trật tự xây dựng như: an toàn lao động, hành lang an toàn hệ thống hạ tầng kỹ thuật, an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành chung công tác quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý trật tự xây dựng.

3. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực xây dựng theo thẩm quyền; nắm bắt tình hình trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn tỉnh, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh những biện pháp chấn chỉnh, khắc phục kịp thời.

4. Chỉ đạo Thanh tra Sở Xây dựng lập kế hoạch kiểm tra và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra thường xuyên đối với công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Chỉ đạo Thanh tra Sở Xây dựng cử công chức thanh tra kịp thời tham gia phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra và xử lý vi phạm khi có yêu cầu phối hợp của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

6. Hằng quý tổ chức họp giao ban với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các phòng chuyên môn để đánh giá tình hình hoạt động xây dựng, thống nhất biện pháp xử lý hoặc kiến nghị, đề xuất xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo quy định pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của Thanh tra Sở Xây dựng

1. Thực hiện việc kiểm tra và phối hợp kiểm tra quản lý trật tự xây dựng với Phòng chuyên môn, đơn vị phụ trách quản lý trật tự xây dựng cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất.

a) Kiểm tra theo định kỳ: Thanh tra Sở Xây dựng có trách nhiệm lập kế hoạch kiểm tra công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh hàng năm, trình Giám đốc Sở Xây dựng phê duyệt để tổ chức thực hiện.

b) Kiểm tra đột xuất: Thanh tra Sở Xây dựng thực hiện kiểm tra đột xuất công tác quản lý trật tự xây dựng của Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng chuyên môn, đơn vị phụ trách quản lý trật tự xây dựng cấp huyện đối với các công trình đang thi công vi phạm trật tự xây dựng (thuộc trách nhiệm quản lý của cấp huyện, xã), nếu hành vi vi phạm chưa được xử lý hoặc đã xử lý không đúng hành vi vi phạm hoặc không đúng thẩm quyền.

2. Kiểm tra các công trình do Sở Xây dựng cấp phép xây dựng và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra trật tự xây dựng trên địa bàn được phân công quản lý.

3. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra các công trình xây dựng theo chỉ đạo của cấp trên và xử lý vi phạm hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định hiện hành.

4. Thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã về các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn mình quản lý để thực hiện xử lý theo thẩm quyền.

5. Có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các tổ chức cá nhân thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành.

6. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng.

7. Đề xuất, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, xử lý cơ quan, các tổ chức, cá nhân được phân công quản lý trật tự xây dựng đô thị để xảy ra sai phạm.

8. Hàng quý tổ chức họp giao ban giữa Thanh tra Sở Xây dựng với Phòng Quản lý đô thị thuộc thành phố, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc huyện, đại diện một số Ủy ban nhân dân cấp xã để đánh giá rút kinh nghiệm về tình hình hoạt động xây dựng, thống nhất biện pháp xử lý hoặc kiến nghị, đề xuất xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo quy định pháp luật.

9. Tổng hợp tình hình xử lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh để Sở Xây dựng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng theo định kỳ tháng, quý, năm và đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra, xử lý các công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động xây dựng nhằm nâng cao nhận thức pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn, phòng ngừa có hiệu quả các hành vi vi phạm trong hoạt động xây dựng.

3. Chỉ đạo Phòng chuyên môn, đơn vị phụ trách quản lý trật tự xây dựng cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan liên quan thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Chỉ đạo Thủ trưởng cơ quan Công an cấp huyện, Công an cấp xã có trách nhiệm phối hợp thực hiện nghiêm túc quyết định đình chỉ thi công xây dựng, cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm theo quy định của pháp luật.

5. Chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng.

6. Kiểm tra, giám sát, đôn đốc và tổ chức thực hiện kết luận kiểm tra, quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng của cấp có thẩm quyền đối với các công trình xây dựng trên địa bàn mình quản lý.

7. Xử lý theo quy định đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và những cán bộ dưới quyền được phân công quản lý trật tự xây dựng đô thị để xảy ra vi phạm mà không xử lý kịp thời hoặc dung túng bao che cho hành vi vi phạm.

8. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu theo đề nghị của Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng để phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra về trật tự xây dựng. Đồng thời cử công chức phòng chuyên môn tham gia phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng kiểm tra và đề xuất xử lý vi phạm khi có yêu cầu.

9. Tổng hợp tình hình xử lý trật tự xây dựng trên địa bàn cấp huyện báo cáo Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng theo định kỳ tháng, quý, năm và đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp kiểm tra hoạt động xây dựng để kịp thời phát hiện, xử lý hoặc lập hồ sơ chuyển cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Chịu hoàn toàn trách nhiệm về tình hình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý và chịu kỷ luật trước Ủy ban nhân dân cấp huyện do để xảy ra sai phạm trong công tác xử lý vi phạm trật tự đô thị.

3. Tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng trên địa bàn do các cấp có thẩm quyền ban hành.

4. Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, các kiến nghị của Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng, các ban, ngành có liên quan trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng. Trường hợp không thực hiện phải có văn bản nêu rõ lý do.

5. Ban hành quyết định và tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế đối với công trình xây dựng vi phạm do cán bộ quản lý xây dựng cấp xã lập biên bản vi phạm hành chính; đồng thời, có trách nhiệm tổ chức thực hiện các quyết định cưỡng chế do Ủy ban nhân dân cấp huyện và Thanh tra Sở Xây dựng ban hành.

6. Cử cán bộ, công chức phối hợp, tham gia kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn khi có yêu cầu của Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các ban, ngành có liên quan trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng.

7. Xử lý theo quy định đối với cán bộ dưới quyền được phân công quản lý trật tự xây dựng đô thị để xảy ra vi phạm mà không xử lý kịp thời, dung túng bao che cho hành vi vi phạm.

8. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức và cá nhân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn.

9. Tổng hợp tình hình xử lý trật tự xây dựng trên địa bàn, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện theo định kỳ tháng, quý, năm và đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp.

1. Chủ động trong công tác kiểm tra, nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi xây dựng trái phép thuộc khu vực quản lý; thông tin kịp thời các hành vi vi phạm trật tự xây dựng cho Thanh tra Sở Xây dựng; phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng trong việc quản lý trật tự xây dựng trong khu vực thuộc quyền quản lý.

2. Tổ chức và phối hợp thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng trong khu vực do các cấp có thẩm quyền ban hành.

3. Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có biện pháp cần thiết, phù hợp thực tế, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý xây dựng cũng như việc thu hút đầu tư trên địa bàn quản lý.

4. Phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật liên quan đến hoạt động xây dựng để nâng cao nhận thức pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trong khu vực quản lý nhằm phòng ngừa hiệu quả các hành vi vi phạm trong hoạt động xây dựng.

Điều 10. Trách nhiệm của Công an, cơ quan cung cấp dịch vụ điện, nước và các cơ quan khác có liên quan

1. Công an cấp xã có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và ban, ngành cấp huyện có liên quan trong công tác kiểm tra hoạt động xây dựng khi có yêu cầu của cơ quan chủ trì thực hiện việc kiểm tra.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Công an cấp huyện có trách nhiệm phối hợp, giải quyết những kiến nghị do Chánh Thanh tra Sở Xây dựng chuyển đến và trả lời bằng văn bản về việc xử lý kiến nghị theo quy định; phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

3. Các đơn vị doanh nghiệp, cá nhân cung cấp dịch vụ điện, nước và các dịch vụ khác không cung cấp dịch vụ điện, nước và các dịch vụ khác đối với các công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng và chỉ được cung cấp lại dịch vụ khi có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thanh tra Sở Xây dựng đối với tổ chức, cá nhân vi phạm đã chấp hành xong các Quyết định xử lý công trình vi phạm. Nếu không thực hiện, thực hiện không kịp thời hoặc dung túng, bao che hành vi vi phạm xây dựng thì bị xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm của các Sở, ngành có liên quan

1. Sở Giao thông Vận tải

Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông vận tải phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc kiểm tra, xử lý các trường hợp xây dựng công trình vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Kho bạc nhà nước

Kho bạc nhà nước có trách nhiệm thông báo kịp thời việc tiền nộp phạt của các cá nhân, tổ chức vi phạm theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, gửi cho cơ quan tài chính cùng cấp về số thu xử phạt vi phạm hành chính.

3. Cơ quan cấp giấy phép xây dựng

Cơ quan cấp giấy phép xây dựng có trách nhiệm gửi bản sao Giấy phép xây dựng đến Thanh tra Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi xây dựng công trình để có kế hoạch phối hợp kiểm tra, theo dõi.

Điều 12. Chế độ thông tin báo cáo và lưu trữ hồ sơ, tài liệu

1. Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan có liên quan phối hợp nắm bắt tình hình, trao đổi thông tin và lưu trữ hồ sơ, tài liệu về công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, năm cho Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng về công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, năm cho Ủy ban nhân dân cấp huyện về công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định.

Chương III

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 13. Khen thưởng

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng; nghiêm minh, trung thực trong thi hành công vụ; kiên quyết đấu tranh với các hành vi vi phạm, tiêu cực; tùy theo thành tích sẽ được biểu dương, khen thưởng theo quy định.

2. Những tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin chính xác, tích cực phối hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng được biểu dương, khen thưởng theo quy định.

3. Tùy theo thành tích, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định tặng Giấy khen và kèm theo tiền thưởng cho các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này theo quy định.

4. Chánh Thanh tra Sở Xây dựng tham mưu cho Giám đốc Sở Xây dựng đề nghị Ban thi đua khen thưởng đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có hình thức khen thưởng kịp thời cho các trường hợp được quy định tại Khoản 1, 2 Điều này khi có thành tích xuất sắc trong công tác phát hiện, xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng theo quy định.

Điều 14. Kỷ luật

Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền xử lý cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng, nếu vi phạm một trong những trường hợp sau đây thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý kỷ luật, cụ thể như sau:

- a) Không xử lý hoặc xử lý không kịp thời đối với các thông tin phản ánh về công trình vi phạm trật tự xây dựng;
- b) Không phát hiện kịp thời các công trình vi phạm trật tự xây dựng;
- c) Không phối hợp hoặc thiếu trách nhiệm trong công tác phối hợp xử lý công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng;
- d) Không thực hiện, thực hiện không kịp thời hoặc dung túng, tiếp tay cho hành vi vi phạm để công trình tiếp tục xây dựng;
- e) Không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Quy chế này;
- f) Những hành vi vi phạm khác theo quy định pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Kiểm tra việc thực thi công vụ trong công tác quản lý trật tự xây dựng

1. Chánh Thanh tra Sở xây dựng có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực thi công vụ của Thanh tra viên, công chức thuộc Thanh tra Sở Xây dựng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực thi công vụ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phụ trách quản lý trật tự xây dựng (nếu có).

3. Thủ trưởng đơn vị phụ trách quản lý trật tự xây dựng cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực thi công vụ của cán bộ quản lý xây dựng cấp xã.

Điều 16. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo phát sinh trong quá trình xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng, Phòng chuyên môn, đơn vị phụ trách quản lý trật tự xây dựng cấp huyện và cán bộ, công chức, viên chức, thanh tra viên được phân công nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Tuấn